TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 396/2023/HC-PT
Ngày: 06/6/2023
V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Lê Giang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 517/2022/TLPT-HC ngày 14 tháng 11 năm 2022, về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2022/HCST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5761/2023/QĐ-PT ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Hoàng Ngọc Q, sinh năm 1956; nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; Chỗ ở hiện tại: Số 472 Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, (vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 472 Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Văn T – Văn phòng luật sư Đông H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, (có mặt).

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn;

2.2. Ủy ban nhân dân thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn;

Người đại diện theo ủy quyền là ông Dương Công D1-Phó Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, (xin xét xử vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số 2 đường Lê L, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị kiện là ông Nguyễn Thế C-Cán bộ Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, (có mặt);

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1983 và chị Hoàng Thị T1; cùng địa chỉ: Khối 12, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện tại: Số 472 Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, (có mặt anh D);

Chị T1 ủy quyền cho ông Nguyễn Tất C1, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 472 Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện ngày 29/12/2021 và trong quá trình tố tụng người khởi kiện là ông Hoàng Ngọc Q và Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Gia đình ông Q có 509,5m^2 đất thuộc các thửa đất số: 671, 129, 131, 166, 95 tờ bản đồ địa chính số 106 xã Hoàng Đ. Năm 2010, gia đình ông nhận được thông báo về dự án Xây dựng mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ và đã chấp hành đầy đủ việc Nhà nước kiểm đếm, thống kê để bồi thường. Nhưng đến gần 10 năm sau, tức là đến năm 2020, gia đình mới nhận được Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Lạng S về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S (Đợt 10 năm 2020) và Quyết định số 3317/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Lạng S về việc thu hồi đất đối với ông Hoàng Ngọc Q và bà Dương Thị T2 để thực hiện dự án: Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S, cụ thể: Thu hồi diện tích 509,5m2 đất ông Hoàng Ngọc Q và bà Dương Thị T2. Theo nội dung các Quyết định nêu trên thì gia đình ông được nhận số tiền bồi thường là 412.395.000 đồng. Năm 2013, mặc dù nhà ở của gia đình ông bị xuống cấp nghiêm trọng nhưng không được phép tu sửa do đất thuộc diện bị thu hồi, nên gia đình ông đã phải thuê mượn chỗ khác để làm nơi sinh sống. Gia đình ông không đồng ý với các Quyết định của UBND thành phố Lạng S với lý do: UBND thành phố Lạng S thực hiện việc thu hồi đất ở, nhưng không hỗ trợ, bồi thường Lô đất tái định cư cho gia đình ông, là vi phạm quy định về hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, theo quy định tại Điều 83 Luật đất đai năm 2013 về việc hỗ trợ của Nhà nước khi thu hồi đất. Theo quy định này, ngoài việc được bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất thì gia đình ông còn được Nhà nước

xem xét hỗ trợ tái định cư và hiện nay không còn chỗ ở nào khác. Gia đình ông đủ điều kiện để được bồi thường hỗ trợ tái định cư, vì từ năm 2004 gia đình ông được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất công nhận là đất ở lâu dài. Năm 2011 ông thực hiện việc tách thửa để tặng cho các con, ông Q chỉ giữ lại 126,6m^2 đất đứng tên ông và vợ là bà Dương Thị T2 (đã mất năm 2016) được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 242551 do UBND thành phố Lạng S cấp ngày 19/12/2011, công nhận là đất ở tại nông thôn. Ông đã nhiều lần đề nghị UBND thành phố Lạng S xem xét đến hoàn cảnh gia đình ông không còn nơi ở nào khác ngoài diện tích đất đã bị thu hồi, đồng thời đề nghị Ủy ban thành phố xem xét lại mức bồi thường, cấp cho gia đình 01 (một) ô đất tái định cư tại chỗ, nhưng vì không nhận được sự quan tâm, xem xét. Do vậy, ông viết đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn giải quyết:

Tuyên hủy một phần Quyết định số 3227/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc phê quyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Điều chỉnh mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S (đợt 10 năm 2020); hủy Quyết định số 3317/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc thu hồi đất đối với ông Hoàng Ngọc Q và bà Dương Thị T2 để thực hiện dự án; hủy Quyết định số 4850/QĐ-UBND, ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Hoàng Ngọc Q do bị ảnh hưởng dự án: Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S.

Ngày 31/3/2022, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện anh Hoàng Văn D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc Q, đồng thời yêu cầu Tòa án giải quyết buộc UBND thành phố Lạng S phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản trên đất cho gia đình ông Q, vì gia đình chưa đồng ý với phương án bồi thường hỗ trợ của UBND thành phố Lạng S.

- Người bị kiện là UBND, Chủ tịch UBND thành phố Lạng S và Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Dự án Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 26/3/2010, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng, tỷ lệ 1/500 điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 18/5/2010, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 707/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S, trong đó giao cho Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Lạng Sơn là Chủ đầu tư thực hiện dự án. Đến ngày 08/6/2010, UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Thông báo số 55/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Thông báo thu hồi đất đã được niêm yết tại trụ sở UBND xã Hoàng Đ, UBND phường Tam T và tại điểm sinh hoạt chung của khu dân cư tại các Nhà văn hóa trên địa bàn phường, xã nêu trên từ ngày 10/6/2010.

Về trình tự thủ tục ban hành các Quyết định số 3227/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc phê quyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Điều chỉnh mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S (đợt 10 năm 2020); Quyết định số 3317/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc thu hồi đất đối với ông Hoàng Ngọc Q và bà Dương Thị T2 để thực hiện dự án: Điều chỉnh mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S, cụ thể: Thu hồi diện tích 509,5m^2 đất của ông Hoàng Ngọc Q; Quyết định số 4850/QĐ-UBND, ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Hoàng Ngọc Q do bị ảnh hưởng dự án: Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, UBND thành phố Lạng S không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc Q đưa ra, vì không có cơ sở.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Văn D, chị Hoàng Thị T1 nhất trí với ý kiến của người khởi kiện.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, hướng dẫn đương sự làm thủ tục ủy quyền, đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại, nhưng không tiến hành đối thoại được, vì nhiều lần vắng mặt người bị kiện, do đó người khởi kiện đề nghị Tòa án không tiến hành đối thoại.

Ngoài ra, tại phiên tòa sơ thẩm UBND thành phố Lạng S cung cấp 01 Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 về việc: Phê duyệt phương án bồi thường bổ sung của 04 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án...trong đó có hộ ông Hoàng Ngọc Q, được bồi thường bổ sung về giá đất, theo Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 với số tiền là 12.660.000 đồng. *(Kèm theo Quyết định là 01 Tờ trình số 543/TTr-TNMT ngày 13/9/2022 và bản danh sách).*

- Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2022/HCST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; điểm a, h khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về yêu cầu khởi kiện

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc Q về việc:

1.1.Yêu cầu hủy một phần Quyết định số 3327/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S (đợt 10 năm 2020).

1.2. Hủy Quyết định số 3317/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc thu hồi đất đối với ông Hoàng Văn Q để thục hiện dự án.

1.3. Hủy Quyết định số 4850/QĐ-UBND ngày 27/12/2021của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Hoàng Văn Q để thục hiện dự án.

1.4. Hủy một phần Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 phê duyệt phương án bồi thường bổ sung đối với hộ gia đình ông Hoàng Ngọc Q.

1.5. Không chấp nhận yêu cầu buộc UBND thành phố Lạng S phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản trên đất cho gia đình ông Hoàng Ngọc Q, vì không có căn cứ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

Ngày 03/10/2022, người khởi kiện là ông Hoàng Ngọc Q có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là anh D, giữ kháng cáo và trình bày thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (đại diện theo ủy quyền của chị T1), anh D và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cụ thể là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Q, với lý do:

UNBD thành phố Lạng S thu hồi hết đất của ông Q và ông Q không còn đất ở nào khác, nhưng lại không cấp tái định cư, trên đất có tài sản là nhà cửa, chuồng trại, cây trồng và các công trình khác cũng như không kiểm điếm tài sản đầy đủ, như còn thiếu tường bao; thu hồi đất áp giá thấp không đúng pháp luật theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn và tại phiên tòa sơ thẩm phía người bị kiện đã nhận thiếu sót và bổ sung Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 về việc: Phê duyệt phương án bồi thường bổ sung của 04 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án...trong đó có hộ ông Hoàng Ngọc Q, được bồi thường bổ sung về giá đất, theo Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 08/7/2017; gia đình chưa di dời chứ không phải là chống đối mà đã ban hành Quyết định cưỡng chế là gây áp lực cho gia đình ông Q.

Địa chỉ ông Q ở hiện nay là ở nhờ ông ngoại để thuận tiện cho các cháu đi học. Gia đình ông Q không đồng ý với việc thu hồi đất và phương án đền bù, nên hiện nay gia đình chưa nhận tiền đền bù.

Dự án Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S là dự án kinh doanh, thu hồi đất của dân với giá thấp, nhưng lại bán cho người khác với giá cao, gây bất lợi cho người bị thu hồi đất.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính; chấp nhận kháng cáo của ông Q là chấp nhận yêu cầu khởi kiện, hủy các quyết định; sửa án sơ thẩm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: Hiện nay vợ chồng ông Q, bà Tống đang có chỗ ở tại địa chỉ 472 Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S (nhà do bố mẹ vợ ông Q tặng cho), do đó phía người khởi kiện cho rằng không có chỗ ở nào khác là không đúng. Đối với phương án đền bù thì đã được kiểm kê đầy đủ và đã bổ sung đối với tường bao bằng gạch, bê tông có hai đoạn (1,2m x 28,5m) và (1,2m x 7,5m). Đối với đề nghị áp dụng Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn là không đúng theo đối tượng của Quyết định 32.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của ông Hoàng Ngọc Q trong thời hạn luật định, nên được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét yêu cầu khởi kiện của ông Q, cũng như xem xét tính hợp pháp đối với các quyết định liên quan đến yêu cầu khởi kiện; xem xét về nơi ở, diện tích đất bị thu hồi, xem xét đầy đủ, kiểm kê tài sản trên đất, phê duyệt phương án bồi thường khi thu hồi đất theo qui định của pháp luật và đã bác yêu cầu khởi kiện của ông Q là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm phía người có kháng cáo không đưa ra được tài liệu, chứng cứ mới để làm thay đổi nội dung vụ án và để làm căn cứ chấp nhận kháng cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Q.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính; Bác yêu cầu kháng cáo của ông Q; giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu Đơn kháng cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của ông Hoàng Ngọc Q trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về quan hệ pháp luật, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền, thời hiệu và xác định tư cách những người tham gia tố tụng là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt người bị kiện nhưng người đại diện theo ủy quyền đã có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng người đại diện theo ủy quyền có mặt. Do đó, Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức: Quyết định số 3317/QĐ-UBND ngày 31/12/2020; Quyết định số 3227/QĐ-UBND được Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn ban hành ngày 31/12/2020, (*đính chính bằng Thông báo số 1227/TB-UBND ngày 09/12/2021, là Quyết định số 3327/QĐ-UBND)*; Quyết định số 4850/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 và quyết định bổ sung số 2299/QĐ-UBND ngày 13/9/2022, được UBND thành phố Lạng S ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Xem xét tính hợp pháp của các Quyết định hành chính nêu trên:

[2.2.1] Ngày 31/12/2020, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với gia đình ông Hoàng Ngọc Q. Xét thấy, đối với yêu cầu khởi kiện của ông Q yêu cầu UBND thành phố bồi thường hỗ trợ tái định cư, vì từ năm 2004 gia đình ông đã được cấp giấy chứng nhận tại thửa đất số 130, tờ bản đồ địa chính số 106, xã Hoàng Đ, diện tích 415,0m^2, năm 2011 ông Hoàng Ngọc Q đã chia tách cho các con phần còn lại là của vợ chồng ông (bút lục số 271), nên đủ điều kiện bồi thường là loại đất ở tại nông thôn, đồng thời xem xét đến hoàn cảnh của ông do ông không còn chỗ ở nào khác ngoài diện tích đã bị thu hồi. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra, rà soát lại ngày 23/7/2020, Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư dự án đã họp và kết luận gia đình ông Q không đủ điều kiện hỗ trợ tái định cư do không phải di chuyển chỗ ở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 83 Luật đất đai năm 2013. Mặt khác, khi thu hồi đất của gia đình ông Hoàng Ngọc Q, thì gia đình ông vẫn sinh sống tại ngôi nhà số 472 đường Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố Lạng S từ năm 1998.

[2.2.2] Đối với Quyết định số 3227/QĐ-UBND được Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn ban hành ngày 31/12/2020, (*đính chính bằng Thông báo số 1227/TB-UBND ngày 09/12/2021, là Quyết định số 3327/QĐ-UBND).* Dự án Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 26/3/2010, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S. Ngày 18/5/2010, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 707/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S trong đó, giao cho Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Lạng S là Chủ đầu tư thực hiện dự án. UBND thành phố Lạng Sơn đã ban hành Thông báo số 55/TB-UBND ngày 08/6/2010, về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn. Thông báo thu hồi đất đã được niêm yết tại trụ sở UBND xã Hoàng Đ, UBND phường Tam T và tại điểm sinh hoạt chung của khu dân cư tại các Nhà văn hóa trên địa bàn phường, xã nêu trên từ ngày 10/6/2010. Khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh Lạng Sơn tiếp tục ban hành Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 về phê duyệt chủ trương điều chỉnh thời hạn thực hiện dự án: Điều

chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ trong đó đã gia hạn thời gian thực hiện dự án, đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Diện tích thu hồi của ông Hoàng Ngọc Q là 509,5m^2, thuộc các thửa đất 671 diện tích 126,6m^2; thửa 129, diện tích 21m^2; thửa 131, diện tích 245m^2; thửa 166, diện tích 40,9m^2; thửa 95, diện tích 76m^2 tờ bản đồ 106 xã Hoàng Đ, thành phố Lạng S, trong đó gia đình ông Q được phê quyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư với tổng số tiền là 412.395.000 đồng, không xem xét giao tái định cư, do gia đình ông Q không ở tại địa chỉ thửa đất bị thu hồi, không phải di chuyển chỗ ở. Theo quy định tại khoản 2, Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất, khi Nhà nước thu hồi đất là bằng hình thức bồi thường bằng đất hoặc bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn thành phố không có quỹ đất để thực hiện bồi thường bằng đất nên các dự án đã và đang được triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố Lạng S đều thực hiện việc bồi thường bằng tiền. Đối với việc bồi thường bằng tiền khi thu hồi đất thì việc hỗ trợ giao đất tái định cư được thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 83 Luật Đất đai năm 2013. Đối với trường hợp gia đình ông Q có công trình vật kiến trúc, nhưng không phải di chuyển chỗ ở khi Nhà nước thu hồi đất. Do đó, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đã họp và kết luận gia đình ông Q không đủ điều kiện được giao đất tái định cư. Căn cứ kết quả họp Hội đồng bồi thường, Trung tâm PTQĐ đã hoàn thiện hồ sơ và phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ niêm yết tại trụ sở UBND xã Hoàng Đ, tại các nhà văn hóa thôn từ ngày 03/9/2020. Đến ngày 28/9/2020 thì tổ chức họp lấy ý kiến và đối thoại với các hộ bị ảnh hưởng theo quy định (BL 158). Tiếp đó Trung tâm phát triển quỹ đất tham mưu cho Hội đồng trình phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố thẩm định tại Tờ trình số 923/TTr-HĐBT ngày 27/10/2020. Trên cơ sở thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, phòng Tài nguyên và Môi trường đã có Tờ trình số 527/TTr-TNMT ngày 31/12/2020 đề nghị UBND thành phố ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đ, thành phố Lạng S (Đợt 10 năm 2020).

[2.2.3] Đối với Quyết định số 4850 ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Hoàng Ngọc Qu, trước khi ban hành quyết định trên, UBND thành phố Lạng S đã tiến hành lập biên bản họp lấy ý kiến và đối thoại đối với các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án, trong đó có hộ gia đình ông Hoàng Ngọc Q. Tại biên bản Vận động, thuyết phục, đối thoại...ngày 30/12/2021, Chủ tịch UBND thành phố đã phân tích, giải thích rõ, nhưng do gia đình ông Hoàng Ngọc Q không chấp nhận và yêu cầu giải quyết cho gia đình ông 02 ô đất tái định cư (Bút lục số 435). Để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, UBND thành phố Lạng S đã rà soát hồ sơ đối với gia đình ông Hoàng Ngọc Q để thực hiện trình tự, thủ tục cưỡng chế thu hồi đất, đến ngày 27/12/2021, Chủ tịch UBND thành phố Lạng S đã ban hành quyết định số 4850/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất do bị ảnh hưởng dự án đối với hộ ông Hoàng Ngọc Q, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2.4] Đối với Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 13/9/2022.

Thấy rằng: do quyết định số 3327/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố có sai sót về giá đất, chưa đúng với các quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 và Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019, của UBND tỉnh Lạng Sơn, theo các quyết định trên, giá đất bồi thường cho hộ ông Hoàng Ngọc Q, phải là 1.000.000đ/m^2 (bút lục số 257), nên UBND thành phố Lạng S đã ban hành quyết định bổ sung đối với hộ ông Hoàng Ngọc Q, việc bồi thường bổ sung thêm với số tiền 12.660.000 đồng cho hộ ông Hoàng Ngọc Q là có căn cứ, đúng quy định. Quyền và lợi ích hợp pháp của hộ ông Hoàng Ngọc Q được đảm bảo, nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu đòi bồi thường của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện. Về việc UBND thành phố Lạng S phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản trên đất cho gia đình ông Q, vì gia đình chưa đồng ý với phương án bồi thường hỗ trợ, nhưng UBND thành phố Lạng S vẫn ban hành quyết định cưỡng chế khi chưa bồi thường là không được chấp nhận. Bởi, trước khi ban hành quyết định cưỡng chế UBND thành phố Lạng S đã có biên bản kiểm đếm...và lập bảng Tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ...Hơn nữa, gia đình ông Hoàng Ngọc Q không có khiếu nại gì về phần tài sản và phần tài sản đã được kiểm kê đầy đủ, chỉ đề nghị xem xét cấp 02 ô đất tái định cư. Do vậy, yêu cầu này của người khởi kiện không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Căn cứ nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác các yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc Q là có căn cứ.

[5] Đối với các quyết định có liên quan: Quyết định số 2822/QĐ-UBND, ngày 30/10/2013 của UBND thành phố về việc thu hồi đất để thực hiện dự án. Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND thành phố về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, nhưng đến ngày 05/5/2020 UBND thành phố lại ban hành Quyết định số 785/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ các Quyết định thu hồi đất đối với các hộ gia đình trong đó có Quyết định thu hồi đất của ông Hoàng Ngọc Q và Quyết định số 786/QĐ-UBND về việc sửa đổi Quyết định 2836 hủy bỏ giá trị phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định đối với 9 hộ, trong đó có hộ ông Hoàng Ngọc Q, nhưng không có khiếu nại hay khởi kiện đối với các quyết định này và Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của ông Q, nên Tòa án cấp sơ thẩm không đề cập xem xét giải quyết là phù hợp.

[6] Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án thì đối với Quyết định số 3227/QĐ-UBND được Ủy ban nhân dân thành phố Lạng S ban hành ngày 31/12/2020, (*đính chính bằng Thông báo số 1227/TB-UBND ngày 09/12/2021, là Quyết định số 3327/QĐ-UBND).* Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố Lạng S phải thực hiện đúng, kịp thời về việc cung cấp chứng cứ là đúng qui định của Luật tố tụng hành chính.

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Q, người bảo vệ quyền và lợi ích cho ông Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đưa ra được tài liệu, chứng cứ mới so với phiên tòa sơ thẩm để Hội đồng

xét xử làm căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Q. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Q; cần thiết phải giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm và cũng phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án.

[8] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo, nên ông Q phải chịu án phí. Tuy nhiên, ông Q trên 60 tuổi, nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho ông Q.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Họi đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác kháng cáo của ông Hoàng Ngọc Q; Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2022/HCST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Hoàng Ngọc Q không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Thanh **Nguyễn Phương Hạnh** **Đặng Văn Hưng**

Nơi nhận:
- *VKSND CC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Lạng Sơn;*
- *VKSND tỉnh Lạng Sơn;*
- *Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu: PHC-TP, HSVA.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Hưng